

Bản án số: **118/2021/HS-PT**

Ngày: 25/11/2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Minh Long**

Các Thẩm phán: Ông **Bùi Trọng Danh**

Bà **Dương Thị Hồng Minh**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Na** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông **Lương Hồng Minh** - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 102/2021/TLPT-HS ngày 2 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo Lê Hoàng Y do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 85/2021/HS-ST ngày 17/09/2021 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

Bị cáo có kháng cáo: **LÊ HOÀNG Y**. Sinh ngày: 19/11/1995, tại TP. Đà Nẵng. Nơi cư trú: Tổ 39 phường T, quận T, TP. Đà Nẵng. Trình độ văn hoá: 12/12. Nghề nghiệp: Lao động phổ thông. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Tiền án: Ngày 27/10/2020, bị Tòa án nhân dân quận Sơn Trà xử phạt 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (Bản án số: 107/2020/HSST). Đến nay chưa chấp hành án (do nuôi con dưới 36 tháng tuổi và có thai). Tiền sự: Không. Con ông Lê Văn Đ (SN: 1972) và bà Đoàn Thị L (SN: 1972). Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ nhất. Chồng Võ Huỳnh Trọng H, bị cáo có 04 con (lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2021).

Bị cáo hiện đang tại ngoại (do mới sinh con ngày 04/8/2021). Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 45 phút ngày 18/3/2021, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về việc nghi vấn có các đối tượng tàng trữ, mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy, lực lượng Công an quận Sơn Trà kiểm tra hành chính tại nhà của Lê Vũ B thuộc tổ 39 phường T, quận T, TP. Đà Nẵng. Khi phát hiện lực lượng Công an đến nhà

kiểm tra thì B chạy vào trong nhà vệ sinh khóa cửa và cầm 01 gói ma túy đá ném vào bồn cầu rồi xả nước nhưng không hết nên B vứt gói ma túy đó qua cửa sổ thông gió nhà vệ sinh. Lực lượng Công an ập vào bắt giữ được B và tiến hành thu giữ toàn bộ tang vật. Qua kiểm tra, tiếp tục phát hiện Võ Quốc T đang trốn trong tủ quần áo và Lê Hoàng Y cũng có mặt tại nhà B.

*** Vật chứng tạm giữ:**

- Cửa Lê Vũ B: 01 gói ni lông kích thước 4x6cm bên trong chứa chất rắn tinh thể màu trắng (kí hiệu B); 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5S màu vàng, sim số 0905954925 có số seri 358689058133354. (BL : 06-07)

- Cửa Lê Hoàng Y: 01 xe mô tô Exciter BKS: 43E1-527.32; 01 ĐTDD hiệu xiaomi màu xanh, bên trong có sim số 0766 789 952. (BL : 06, 52)

- Cửa Võ Quốc T: 01 xe mô tô Sh Mode BKS 43E1-429.66; 01 điện thoại Iphone X màu đen, IMEI 356738085003486, bên trong có sim số: 0777544443; số tiền 270.000 đồng. (BL: 06, 114)

* Tại Bản kết luận giám định số 82/GĐ-MT ngày 26/3/2021 của Phòng Kỹ Thuật hình sự Công an TP. Đà Nẵng kết luận: Tinh thể rắn, màu trắng trong 01 gói ni lông niêm phong ký hiệu B gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,322 gam. (BL: 12)

Qua điều tra xác định: Do muốn có ma túy để sử dụng và bán lại kiếm lời, nên ngày 14/3/2021, Lê Hoàng Y sử dụng tài khoản zalo “Hoang A” của Y liên lạc vào tài khoản zalo “Thanh H” của 01 thanh niên không rõ lai lịch hỏi mua 02 gói ma túy với giá 2.300.000 đồng thì “Thanh H” đồng ý và hẹn đến khu vực cầu X, quận Cẩm Lệ để mua bán. Sau đó, Y đón xe Grap đến mua 02 gói ma túy trên rồi về cất giấu tại gốc cây trước nhà. Ngày 16/3/2021, Y lấy gói ma túy trên chia ra 01 phần bán cho B với giá 1.500.000 đồng. Số ma túy còn lại, Y tiếp tục chia ra làm 02 phần, trong đó 01 phần Y cất giấu trong người để sử dụng và nếu có ai mua thì sẽ bán, phần còn lại Y đưa cho T và nói khi nào có người hỏi mua thì nhờ T mang đi giúp. Trưa ngày 18/3/2021, khi Y đang ngồi chơi ở phòng B thì B tiếp tục hỏi mua 01 gói ma túy với giá 1.500.000 đồng, Y đồng ý và gọi vào zalo của T tên “Quốc T” nói T mang gói ma túy mà Y đã gửi đến nhà B cho Y. T đồng ý và điều khiển xe mô tô BKS: 43E1-429.66 mang gói ma túy trên đến phòng B cho Y, khi đến nơi T để gói ma túy trên bàn cho Y và B.

Trước đó, trong lúc Y đang ở nhà B thì có 02 đối tượng có tên zalo là “Le B” và “Pe B” gọi vào zalo của Y mỗi người hỏi mua 300.000 đồng ma túy. Y đồng ý và hẹn đến khu vực hẻm 238 đường C, TP. Đà Nẵng để giao bán ma túy. Sau khi T mang ma túy đến cho B, Y lấy gói ma túy trong người ra chia thành 02 gói nhỏ rồi đưa cho T và nói T đến khu vực hẻm 238 đường C, TP. Đà Nẵng để giao bán cho “Le B” và “Pe B”, trong đó “Le B” đã chuyển 300.000 đồng qua ví mô mô cho Y, còn “Pe B” thì khi giao bán ma túy T sẽ lấy 300.000 đồng. T đồng ý và đem 02 gói

ma túy đến khu vực hẻm 238 đường C bán cho “Le b” trước, sau đó khoảng 05 phút thì bán cho “Pe B”. Sau khi giao bán ma túy xong, trên đường về T mua 30.000 đồng tiền nước uống cho cả nhóm, khi T về phòng B được một lúc thì bị bắt quả tang như đã nêu trên. Mục đích mua ma túy của B là để sử dụng cho bản thân. Mục đích giao bán ma túy giúp Y của T là để Y cho ma túy sử dụng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 85/2021/HS-ST ngày 17/09/2021 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà đã quyết định:

Căn cứ: điểm b Khoản 2 Điều 251; điểm n, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 56 BLHS.

Xử phạt: Lê Hoàng Y 09 (chín) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt của bản án số 107/2020/HSST ngày 27/10/2020 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố thành phố Đà Nẵng 18 (mười tám) tháng tù. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của hai bản án là 10 (mười) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về phần tội danh và hình phạt đối với bị cáo Võ Quốc T 8 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; về phần tội danh và hình phạt đối với bị cáo Lê Vũ B18 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 22/09/2021, bị cáo Lê Hoàng Y có đơn kháng cáo với nội dung: Án sơ thẩm xử nặng, xin xét xử phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng có quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau: Bản án hình sự sơ thẩm số 85/2021/HS-ST ngày 17/09/2021 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà đã xét xử bị cáo Lê Hoàng Y về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là có cơ sở, đúng pháp luật; bản thân bị cáo có nhân thân xấu, phạm tội từ 2 lần trở lên, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ bị cáo được hưởng, xử phạt bị cáo mức án 09 (chín) năm tù là phù hợp, không nặng; trong giai đoạn xét xử phúc thẩm bị cáo không có thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới, nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo Lê Hoàng Y thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như bản án sơ thẩm đã kết luận, giữ nguyên nội dung kháng cáo, xin Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân và hoàn cảnh gia đình của bị cáo, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong khoảng thời gian từ ngày 16/3/2021 đến ngày 18/3/2021, tại phường T, Q. T, TP. Đà Nẵng: Lê Hoàng Y đã có hành vi mua ma túy đá của một người có tên tài khoản Zalo “Thanh H” với giá tiền 2.300.000 đồng; sau đó Y đã 04 lần bán trái phép chất ma túy, trong đó có 02 lần bán cho Lê Vũ B với số tiền 1.500.000 đồng/01 lần (01 lần thu giữ được 0,322 gam ma túy loại Methamphetamine); 02 lần bán ma túy cho đối tượng có tên zalo là “Le B” và “Pe B” với số tiền 300.000 đồng/01 lần/01 đối tượng.

Võ Quốc T: Đã 03 lần có hành vi giúp bị can Y bán trái phép chất ma túy, trong đó có 01 lần bán cho Lê Vũ B với số tiền 1.500.000 đồng (0,322 gam ma túy loại Methamphetamine); 02 lần bán ma túy cho đối tượng có tên zalo là “Le B” và “Pe B” với số tiền 300.000 đồng/01 lần/01 đối tượng.

Lê Vũ B đã 02 lần mua trái phép chất ma túy của Lê Hoàng Y nhằm mục đích sử dụng cho bản thân, trong đó lần 01 đã sử dụng hết, lần thứ 02 lúc 13 giờ 45 phút ngày 18/3/2021 thì bị phát hiện và bắt quả tang B đang tàng trữ 0,322 gam ma túy loại Methamphetamine do Y vừa bán cho B.

Với hành vi trên, Lê Hoàng Y, Võ Quốc T đã bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự với tình tiết định khung “*Phạm tội 02 lần trở lên*” là có cơ sở, đúng pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo thừa nhận tội, chỉ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo thì thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội tại địa phương; bị cáo có nhân thân xấu: Ngày 27/10/2020, bị Tòa án nhân dân quận Sơn Trà xử phạt 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo được hoãn chấp hành án (do nuôi con dưới 36 tháng tuổi và có thai), nhưng bị cáo vẫn tiếp tục đi vào con đường phạm tội, lần phạm tội sau nghiêm trọng hơn lần phạm tội trước, nên cần xử lý nghiêm.

Xét thấy, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và có xét đến nhân thân của bị cáo như: thành khẩn khai báo hành vi phạm tội, khi phạm tội đang mang thai và hiện nay đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi, quy định tại điểm n, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo. Mức án 9 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng là phù hợp, tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo và cần thiết để cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung; bị cáo không có thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới, nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, mà giữ nguyên quyết định của Bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[3] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Hoàng Y; Giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm n, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 56 BLHS.

Xử phạt: Lê Hoàng Y 09 (chín) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt của bản án số 107/2020/HSST ngày 27/10/2020 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố thành phố Đà Nẵng 18 (mười tám) tháng tù. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của hai bản án là 10 (mười) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Lê Hoàng Y phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Phòng HSNV – CA Tp Đà Nẵng;
- Chi cục THADS quận Sơn Trà;
- VKSND quận Sơn Trà;
- CQCSĐT Công an quận Sơn Trà;
- Tòa án nhân dân quận Sơn Trà;
- Vụ GDKT I – TAND tối cao;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Trần Minh Long

